

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
**SỞ TÀI CHÍNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **2073**/STC-HCSN&DN

Quảng Ngãi, ngày **30** tháng 7 năm 2021

V/v triển khai thực hiện Nghị định  
số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021  
của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ  
tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3170/UBND-KT ngày 07/7/2021 về việc triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, trong khi chờ Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 36 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; Sở Tài chính dự thảo văn bản đề UBND tỉnh triển khai đến các các Sở, Ban, ngành, đơn vị dự toán cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu các nội dung của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP để thực hiện.

Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- + Giám đốc, PGĐ Sở Lê Thị Xí;
- + Website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN&DN,ttchieu.



**Lê Thị Xí**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2021

V/v triển khai thực hiện Nghị  
định số 60/2021/NĐ-CP ngày  
21/6/2021 của Chính phủ Quy  
định cơ chế tự chủ tài chính của  
đơn vị sự nghiệp công lập

**DỰ THẢO**

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành và các đơn vị dự toán cấp tỉnh;
- Các huyện, thị xã, thành phố.

*K/Thi UBND tỉnh*  
*hm*

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, trong khi chờ Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 36 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; UBND tỉnh đề nghị các Sở, Ban, ngành, đơn vị dự toán cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố chủ động nghiên cứu các nội dung của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ để thực hiện, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau:

1. Về dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

a) Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

Việc bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và lộ trình điều chỉnh tính đủ các chi phí hình thành giá dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước:

- Các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu theo quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về ngân sách nhà nước, gồm: Các dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, bệnh viện ở vùng khó khăn, hải đảo; khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao quốc gia; chăm sóc người có công và bảo trợ xã hội và các dịch vụ thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo các lĩnh vực quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tiếp tục thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà



nước đã được cấp có thẩm quyền ban hành trong trường hợp danh mục hiện hành phù hợp với quy định nêu trên; đồng thời, rà soát để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (nếu có).

c) Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước:

Căn cứ quy định của pháp luật chuyên ngành và quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

2. Về việc lập, chấp hành dự toán và quyết toán thu, chi của các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện theo quy định tại Điều 32, 33, 34 Chương IV Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, lưu ý một số nội dung sau:

a) Đối với đơn vị nhóm 1 và nhóm 2:

- Hằng năm, căn cứ vào kết quả thực hiện về số lượng, khối lượng dịch vụ; tình hình thu, chi hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và các dịch vụ khác của năm hiện hành; yêu cầu nhiệm vụ của năm kế hoạch, đơn vị lập kế hoạch về số lượng, khối lượng dịch vụ và dự toán thu, chi báo cáo cơ quan quản lý cấp trên;

- Đối với dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước đặt hàng: Hằng năm căn cứ đơn giá, số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công được đặt hàng theo hướng dẫn của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đơn vị lập dự toán gửi cơ quan quản lý cấp trên.

b) Đối với đơn vị nhóm 3 : Căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành, nhiệm vụ của năm kế hoạch, đơn vị lập kế hoạch về số lượng, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công và dự toán thu, chi báo cáo cơ quan quản lý cấp trên.

c) Đối với đơn vị nhóm 4: Căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm kế hoạch, số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chế độ chi tiêu hiện hành, đơn vị lập dự toán thu, chi gửi cơ quan quản lý cấp trên.

3. Về việc giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công.

Đối với các đơn vị đã được giao quyền tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ thì tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến hết năm 2021. Từ năm 2022, các đơn vị sự nghiệp công thực hiện theo quy định tại Điều 35 và khoản 2 Điều 40 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

4. Căn cứ các quy định nêu trên, để có cơ sở xây dựng dự toán và giao quyền tự chủ năm 2022 - năm đầu thời kỳ tự chủ tài chính ổn định 5 năm cho các đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh đề nghị Sở, Ban, ngành và các đơn vị dự toán cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, khẩn trương thực

hiện như sau:

a) Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục chi tiết dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước (nếu có) phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực cơ quan mình quản lý.

Trên đây là một số nội dung thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, sau khi Bộ Tài chính có hướng dẫn chi tiết, UBND tỉnh sẽ tiếp tục triển khai đến các đơn vị để thực hiện theo đúng quy định. Đề nghị các Sở, Ban, ngành và các đơn vị dự toán cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu các quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và các nội dung tại văn bản này để triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để phối hợp giải quyết./.

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KT.